

KẾ HOẠCH

V/v triển khai hoạt động giáo dục rèn luyện Kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa cho học sinh tại nhà trường Năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-Bộ GD&ĐT ngày 28/02/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ công văn số 463/BGDĐT-GDTH ngày 28/01/2015 của Bộ GD&ĐT V/v: hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng sống tại các cơ sở GDMN, GDPT và GDTH;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/08/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-SGDĐT ngày 29/5/2025 của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình về việc Cho phép thành lập Trung tâm Giáo dục kỹ năng sống Golden Mind; Công văn 590/SGDĐT-GDTH ngày 22 tháng 08 năm 2025 về việc phối hợp triển khai giáo dục kỹ năng sống trong các cơ sở giáo dục tiểu học; Công văn số 775/SGDĐT-GDTH ngày 12/9/2025 của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 927/SGDĐT-TC của Sở GD&ĐT Tỉnh Ninh Bình ngày 25/09/2025, V/v thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 1057/SGDĐT-CTHSSV của Sở GD&ĐT Tỉnh Ninh Bình ngày 07/10/2025, V/v tăng cường công tác quản lý, nâng cao hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trong các cơ sở giáo dục;

Căn cứ vào nhu cầu thực tế của phụ huynh học sinh, tình hình học tập của học sinh và điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường.

Trường Tiểu học Nam Lợi, xã Nam Ninh xây dựng kế hoạch chỉ đạo, giám sát việc triển khai hoạt động giáo dục rèn luyện Kỹ năng sống trên phần mềm cho học sinh tại nhà trường, năm học 2025-2026 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Lớp - học sinh:

- Năm học 2025-2026, trường có 19 lớp. Tổng số học sinh: 578 em.
- Dự kiến số HS tham gia hoạt động giáo dục kỹ năng sống:

Khối	Số lớp	Số học sinh	HS Khuyết tật, hộ nghèo	Số HS là con GV trong trường	Con gia đình nghèo	Con TB, BB	Số học sinh đăng ký tham gia học KNS	Ghi chú
1	4	112	02	2	6	01	101	HS có bố/mẹ mắc bệnh hiểm nghèo. HS bị mắc bệnh phải điều trị thường xuyên. HS mồ côi cha /mẹ
2	3	105		3	6	0	96	
3	5	137	01	3	7	0	126	
4	3	107		1	6	0	100	
5	4	117		3	6	0	108	
Cộng	19	578	03	12	31	01	531	

2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tổng số giáo viên: 36 (có 19 GV văn hoá; 10 giáo viên chuyên), cán bộ quản lý: 03, nhân viên: 04

3. Cơ sở vật chất

- Số phòng đủ điều kiện dạy kỹ năng sống: 19
- Số máy tính, ti vi phục vụ giảng dạy: 19

4. Thuận lợi , khó khăn.

a) Thuận lợi :

+ Về chủ trương, chính sách:

- Nhà trường nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục Tiểu học; Sở Giáo dục tỉnh Ninh Bình và các cấp lãnh đạo về việc đẩy mạnh giáo dục toàn diện, chú trọng kỹ năng mềm cho học sinh theo định hướng Chương trình GDPT 2018.

- Hệ thống văn bản hướng dẫn về dạy Kỹ năng sống (Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT) đã rõ ràng, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai.

+ Về phía đối tác (Công ty CP Giáo dục Golden Mind):

- Đơn vị liên kết có tư cách pháp nhân đầy đủ, chương trình giảng dạy bài bản, hệ thống giáo trình và tài liệu được biên soạn công phu, phù hợp với tâm lý lứa tuổi tiểu học.

- Có sự đầu tư về giáo cụ trực quan, trang thiết bị dạy học hiện đại và đa dạng hình thức tổ chức (trò chơi, sắm vai, thực hành...).

+ Về phía nhà trường và học sinh:

- Cơ sở vật chất nhà trường có đủ mỗi lớp 1 phòng học và một số phòng học bộ môn. Các phòng học được trang bị máy chiếu/tivi thông minh, máy tính có âm thanh cơ bản đáp ứng tốt nhu cầu giảng dạy.

- Đội ngũ giáo viên của trường nhiệt tình, năng động, có kỹ năng sư phạm, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, tạo hứng thú học tập cho học sinh.

- Học sinh tiểu học đang trong độ tuổi tò mò, ham học hỏi, thích tham gia các hoạt động vận động và trải nghiệm mới lạ.

- Đa phần Cha mẹ học sinh (CMHS) hiện nay đã có nhận thức tiên bộ, quan tâm đến việc trang bị kỹ năng mềm, kỹ năng tự lập và phòng vệ cho con em mình.

b) Khó khăn:

+ Về công tác tuyên truyền và kinh phí (Xã hội hóa):

- Hoạt động dựa trên tinh thần **tự nguyện** của phụ huynh và kinh phí xã hội hóa 100%. Điều kiện kinh tế của các gia đình không đồng đều, nên việc vận động để đạt tỷ lệ tham gia cao (hoặc 100% học sinh/lớp) là thách thức lớn.

- Nếu lớp học không tham gia 100%, việc quản lý những học sinh không đăng ký học trong giờ Kỹ năng sống sẽ gây khó khăn cho nhà trường trong việc bố trí nhân sự trông coi và đảm bảo an toàn.

+ Về thời gian và lịch trình:

- Chương trình học chính khóa của học sinh Tiểu học hiện nay khá dày. Việc sắp xếp thời khóa biểu môn Kỹ năng sống sao cho khoa học, không gây quá tải cho học sinh và không ảnh hưởng đến các môn văn hóa là một bài toán khó.

- Thời lượng 2 tiết/tuần đôi khi còn hạn chế để học sinh có thể thực hành sâu và hình thành thói quen ngay lập tức.

+ Về công tác phối hợp quản lý:

- Việc đánh giá kết quả môn Kỹ năng sống mang tính chất định tính (sự thay đổi hành vi, thái độ) nên cần thời gian dài mới thấy rõ, khó có thể "cân đo đong đếm" ngay bằng điểm số như các môn văn hóa, dễ khiến một số phụ huynh nôn nóng về hiệu quả.

B- Mục tiêu và ý nghĩa của việc tổ chức hoạt động KNS cho HS:

1. Mục tiêu chung:

- Hoạt động giáo dục KNS là hoạt động giáo dục cơ bản được thực hiện một cách có mục đích, có kế hoạch, có tổ chức nhằm thực thi quá trình đào tạo nhân cách học sinh, đáp ứng những yêu cầu đa dạng của đời sống xã hội.

- củng cố và khắc sâu kiến thức, mở rộng hiểu biết cho học sinh, hình thành kinh nghiệm hoạt động tập thể cho các em, bước đầu hình thành và rèn luyện cho các em các kỹ năng cơ bản phù hợp với lứa tuổi, hình thành thói quen tốt trong học tập, lao động và hoạt động tập thể; có những hiểu biết nhất định về truyền thống dân tộc, địa phương, nhà trường, những kỹ năng đơn giản phù hợp với lứa tuổi,...

- Bồi dưỡng giáo dục tình cảm chân thành, tình yêu quê hương, đất nước, có thái độ đúng đắn với các hiện tượng tự nhiên, xã hội, giáo dục một số kỹ năng cơ bản trong cuộc sống, tính tương trợ hợp tác trong học tập, lao động và sinh hoạt trong học sinh và ngoài cộng đồng ...

- Nâng cao sự hiểu biết, nhận thức về các khái niệm cơ bản: an toàn giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống HIV/AIDS; ma túy và tính chất nguy hại của ma túy; các vấn đề về chất lượng của cuộc sống như: sức khỏe, dinh dưỡng, nhà ở, lao động, sinh hoạt và học tập,...

- Hoạt động dạy KNS do GV chủ nhiệm lớp được trung tâm về tập huấn dạy và nhà trường quản lý trực tiếp nên được thực hiện trong suốt năm học để khép kín quá trình giáo dục.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Nhà trường tổ chức tuyên truyền tới toàn thể cha mẹ học sinh, phấn đấu khoảng 90% các em được cha mẹ tự nguyện cho đăng kí học.

- Nhà trường sẽ yêu cầu GVCN dự tập huấn đầy đủ và dạy thử các hoạt động kỹ năng sống tại lớp, đặt yêu cầu mới cho dạy chính thức, yêu cầu GV rèn kỹ năng sống ở các môn học khác có liên quan: Đạo đức; văn học, công nghệ...

- HS tham gia học và thực hành các kỹ năng có hiệu quả và biết cách áp dụng đối với bản thân và gia đình, cộng đồng.

- Học sinh tạo được các mối quan hệ với những người xung quanh, biết giao tiếp ngoan ngoãn, lễ phép, tôn trọng thầy cô, bạn bè; từ đó, tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, tích cực, bình đẳng, không phân biệt đối xử.

- Học sinh vận dụng được các kỹ năng để tự bảo vệ bản thân trong các tình huống nguy hiểm, khẩn cấp; thực hiện được một số các thao tác sơ cấp cứu hoặc thoát hiểm phù hợp với lứa tuổi.

- Có ý thức học tập, học hỏi thế giới xung quanh để nâng cao giá trị bản thân, bồi dưỡng, phát triển những năng lực thế mạnh của mình để có định hướng nghề nghiệp trong tương lai, tự bảo vệ bản thân trong hoàn cảnh xã hội phát triển.

- Khởi tạo được mô hình “Trường học hạnh phúc – Môi trường thân thiện - Học sinh tích cực” trong chính bản thân học sinh, phát triển toàn diện Trí- Thể - Mĩ cho học sinh.

3. Mục tiêu xã hội:

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, GV có nhận thức đúng về các hoạt động rèn luyện KNS và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;
- Phối hợp các lực lượng giáo dục ngoài nhà trường để hỗ trợ tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa có hiệu quả.
- Phân đầu đảm bảo đủ các điều kiện về sân bãi, phòng học, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo, tài chính phục vụ cho các hoạt động ngoài giờ chính khóa.

C - KẾ HOẠCH TỔ CHỨC DẠY KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH

I. Mục đích, yêu cầu

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ **Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT** ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

Căn cứ Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh).

2. Mục đích

Việc tổ chức dạy Kỹ năng sống liên kết với Công ty CP Giáo dục Golden Mind nhằm các mục đích chính sau:

- *Trang bị kỹ năng cốt lõi:* Giúp học sinh hình thành và phát triển những thói quen, hành vi tích cực, lành mạnh; biết cách chuyển dịch kiến thức (cái đã biết) thành thái độ và hành vi (cái sẽ làm) để ứng phó linh hoạt với các tình huống trong cuộc sống hàng ngày.

- *Phát triển toàn diện (Đức - Trí - Thể - Mỹ):* Góp phần hoàn thiện nhân cách, bồi dưỡng tâm hồn, rèn luyện ý chí tự lập và kỹ năng hợp tác, phù hợp với mục tiêu giáo dục toàn diện của nhà trường tiểu học.

- *Tăng cường khả năng tự bảo vệ:* Đặc biệt chú trọng trang bị cho học sinh kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống xâm hại, bạo lực học đường và kỹ năng an toàn trên không gian mạng.

- *Đa dạng hóa hình thức giáo dục:* Tạo sân chơi "Học mà chơi - Chơi mà học", giúp học sinh giảm căng thẳng sau các giờ học văn hóa, xây dựng môi trường học đường thân thiện, tích cực.

3. Yêu cầu

Hoạt động giáo dục Kỹ năng sống phải tuân thủ nghiêm ngặt các nguyên tắc sau:

- *Nguyên tắc phù hợp (Theo Điều 4, Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT):*

- Nội dung giáo trình của Golden Mind phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Phù hợp với thuần phong mỹ tục, văn hóa, đạo đức và quy định pháp luật Việt Nam.

- *Nguyên tắc tự nguyện và đồng thuận:*

- + Việc tham gia học tập phải dựa trên tinh thần **tự nguyện** đăng ký của học sinh và cha mẹ học sinh.

- + Nhà trường tuyệt đối không ép buộc, không gợi ý mang tính áp đặt; đảm bảo quyền lợi cho cả học sinh tham gia và không tham gia.

- *Nguyên tắc an toàn và hiệu quả:*

- + Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho học sinh trong quá trình tổ chức hoạt động.

- + Không gây áp lực, không làm ảnh hưởng đến thời lượng và chất lượng các môn học chính khóa của nhà trường.

- *Nguyên tắc công khai, minh bạch:*

- + Công khai chương trình, nội dung, thời lượng và đội ngũ giảng dạy.

- + Công khai mức thu, chi tài chính theo thỏa thuận với Ban đại diện Cha mẹ học sinh và quy định về thu chi của địa phương.

II- Nội dung và kế hoạch cụ thể:

1. Chỉ đạo GVCN:

- Tuyên truyền việc cần thiết tham gia hoạt động giáo dục rèn luyện KNS trong tình hình thực tế của xã hội hiện nay tới từng HS, phụ huynh HS.

- Tổ chức tốt các hoạt động chủ đề, chủ điểm lồng ghép các hoạt động kỹ năng sống đảm bảo cho HS được thực hành thực tế những kỹ năng các em vừa được học.

- Yêu cầu GV dạy phải có kế hoạch xem trước bài dạy cụ thể, sử dụng giáo án điện tử chi tiết theo đúng chương trình của trung tâm, phù hợp với đối tượng HS lớp mình phụ trách, tránh tình trạng không xem giáo án trước khi giảng dạy.

- Trong quá trình giảng dạy, yêu cầu GV dạy chuẩn bị nguyên vật liệu thực hành (hoặc sử dụng học sinh có sẵn), nếu tiết học đó cần phải có.

2. Công tác kiểm tra, dự giờ, thăm lớp của BGH:

Hình thức: Thường xuyên hoặc đột xuất.

3. Thời gian tổ chức

(Theo hợp đồng ký với Công ty CP Giáo dục Golden Mind)

- Thời gian tổ chức từ ngày 06 tháng 01 năm 2026 đến ngày 21 tháng 05 năm 2026 theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Mỗi tuần 2 hoạt động; Các hoạt động được thực hiện sau giờ học chính khoá; tổng số 34 hoạt động/năm học.

- Lịch cụ thể (theo phụ lục đính kèm).

4. Nội dung giảng dạy

Gồm 70 chủ đề/hoạt động. Mỗi chủ đề/hoạt động xây dựng cho từng khối lớp, giúp học sinh rèn luyện các kỹ năng cần thiết trong quá trình vui chơi, học tập, Cụ thể như sau:

Nêu khái quát các chủ đề chính của từng khối lớp

4.1. Khối lớp 1

+ *Chủ đề: Thích nghi trường lớp & Nề nếp sinh hoạt*

Đây là nhóm chủ đề nền tảng giúp trẻ lớp 1 không ngỡ ngàng khi chuyển cấp.

+ *Chủ đề: Giao tiếp, Ứng xử & Văn hóa*

Nhóm này giúp trẻ hình thành thói quen lịch sự và hòa đồng với mọi người.

+ *Chủ đề: Chăm sóc sức khỏe & Tự phục vụ*

Giúp trẻ biết yêu thương bản thân và tự lập trong sinh hoạt hàng ngày.

+ *Chủ đề: An toàn & Phòng vệ bản thân (Rất được chú trọng)*

Chương trình đi rất sâu vào các tình huống nguy hiểm cụ thể thường gặp ở trẻ nhỏ hiện nay.

+ *Chủ đề: Quản lý bản thân, Thời gian & Tài chính sơ cấp*

Nhóm chủ đề này giúp hình thành tư duy làm việc khoa học ngay từ nhỏ.

+ *Chủ đề: Phát triển Tư duy & Trí tuệ cảm xúc (EQ)*

Điểm mới của chương trình này là đưa vào các bài học về tư duy logic và kiểm soát cảm xúc.

4.2. Khối lớp 2

+ *Chủ đề: Trí tuệ Cảm xúc (EQ) & Thấu hiểu bản thân*

Nếu lớp 1 chỉ là nhận biết cảm xúc, thì lớp 2 dạy trẻ cách kiểm soát và điều chỉnh.

+ *Chủ đề: Giao tiếp Tích cực & Ứng xử Xã hội*

Mở rộng từ gia đình/nhà trường ra xã hội rộng lớn hơn.

+ *Chủ đề: Kỹ năng An toàn & Công dân số (Điểm mới)*

Chương trình lớp 2 bắt đầu đưa vào khái niệm An toàn trên mạng bên cạnh các an toàn thể chất phức tạp hơn.

+ *Chủ đề: Tự lập nâng cao & Quản lý sinh hoạt*

Trẻ được học các kỹ năng để tự chăm sóc bản thân và tham gia việc nhà chi tiết hơn.

+ *Chủ đề: Tư duy Học tập & Giải quyết vấn đề*

Hình thành phương pháp tư duy logic và khoa học máy tính (Computational Thinking) ở mức độ đơn giản.

+ *Chủ đề: Tài chính sơ cấp & Định hướng tương lai*

Trẻ bắt đầu làm quen với tiền tệ, mua sắm và ước mơ nghề nghiệp.

4.3. Khối lớp 3

+ *Chủ đề: Phương pháp Học tập & Tư duy logic (Rất nổi bật)*

Đây là điểm khác biệt lớn so với lớp 1 và 2. Chương trình tập trung dạy trẻ "cách để học" và rèn luyện tư duy khoa học.

+ *Chủ đề: Kỹ năng Làm việc nhóm & Lãnh đạo*

Trẻ bắt đầu học cách làm việc cùng nhau một cách chuyên nghiệp hơn là chỉ "chơi cùng nhau".

+ *Chủ đề: Sức khỏe & Tiền dậy thì*

Chương trình bắt đầu chuẩn bị hành trang cho giai đoạn phát triển thể chất quan trọng sắp tới.

+ *Chủ đề: An toàn nâng cao & Kỹ năng Sinh tồn*

Các tình huống giả định nguy hiểm phức tạp hơn và yêu cầu xử lý bình tĩnh.

+ *Chủ đề: Trí tuệ cảm xúc (EQ) & Giao tiếp thấu cảm*

Nâng cao từ việc "nhận biết cảm xúc" lên mức độ "thấu hiểu người khác".

+ *Chủ đề: Tư duy Tiêu dùng & Trách nhiệm xã hội*

Giúp trẻ hiểu giá trị của tiền bạc, tài nguyên và trách nhiệm với môi trường.

4.4. Khối lớp 4

+ *Chủ đề: Phương pháp Học tập Đỉnh cao & Quản lý thời gian*

Đây là nhóm chủ đề nổi bật nhất và rất giá trị của chương trình lớp 4 này. Trẻ không chỉ học chăm chỉ mà còn học cách "học khôn ngoan".

+ *Chủ đề: Giáo dục Giới tính & Tâm sinh lý Tuổi dậy thì*

Lớp 4 là thời điểm vàng để bắt đầu giáo dục giới tính một cách chính thức và khoa học.

+ *Chủ đề: Tư duy Phản biện, Tranh biện & Thuyết phục*

Chương trình trang bị cho trẻ kỹ năng "cãi lí" một cách văn minh và logic – một kỹ năng quan trọng của công dân toàn cầu.

+ *Chủ đề: Phòng chống Bắt nạt & Kỹ năng Xã hội Phức tạp*

Đi sâu vào các vấn đề nóng của học đường và mạng xã hội.

+ *Chủ đề: An toàn Thân thể & Sơ cấp cứu*

Các kỹ năng sinh tồn được nâng cao lên mức độ thực hành cứu thương.

+ *Chủ đề: Tư duy Dự án & Trách nhiệm Môi trường*

Kết hợp giữa tư duy sáng tạo và ý thức bảo vệ môi trường thông qua các dự án nhỏ.

4.5. Khối lớp 5

+ *Chủ đề: Tâm sinh lý Tuổi dậy thì & Sức khỏe Tinh thần*

Ở lớp 5, tâm lý các con thay đổi rất nhiều, nên chương trình đi sâu vào quản lý "khủng hoảng" tâm lý thay vì chỉ nhận biết cảm xúc đơn thuần.

+ *Chủ đề: Tư duy Đột phá & Công cụ Tư duy*

Đây là điểm sáng nhất của chương trình lớp 5, giới thiệu các mô hình tư duy nổi tiếng thế giới cho trẻ.

+ *Chủ đề: Công dân số & Công nghệ tương lai (AI)*

Chương trình cập nhật rất nhanh xu hướng thời đại khi đưa cả Trí tuệ nhân tạo (AI) vào giảng dạy.

+ *Chủ đề: Kỹ năng Quản trị Bản thân & Lãnh đạo*

Chuẩn bị tâm thế của một người thủ lĩnh nhỏ và biết quản lý cuộc đời mình khoa học hơn.

5. Kinh phí

Thực hiện theo thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh với giáo viên chủ nhiệm và nhà trường tại phiên họp phụ huynh các lớp ngày 19 /10 / 2025, cụ thể là:

- Mức thu (căn cứ nghị quyết HĐND): 12.000 đồng/học sinh/ tiết, mức thu học 1 tháng là: 12.000 đồng/học sinh/ tiết x 8 = 96.000 đồng/học sinh/ tháng. Nộp vào cuối mỗi tháng.

- Miễn 100% học phí cho con giáo viên trực tiếp giảng dạy tại nhà trường và các đối tượng thuộc con hộ nghèo, con thương binh, con liệt sỹ, con của người bị nhiễm chất độc hóa học, mồ côi cha/mẹ...

6. Dự kiến sử dụng kinh phí trích lại nhà trường: (50%)

+ Chi vào quỹ phúc lợi: 8% (dùng cho các việc chi trả tiền điện, tu sửa cơ sở vật chất, các hoạt động khác,...)

+ Nộp thuế 2%

+ Chi lương GV trực tiếp giảng dạy: 70%

+ Chi công tác quản lý (Trừ giáo viên đã tham gia giảng dạy): 20%

7. Giải pháp thực hiện

7.1. Phối hợp với Công ty CP Giáo dục Golden Mind

Để đảm bảo chương trình đi đúng hướng và đạt chất lượng cao, công tác phối hợp cần chặt chẽ ngay từ đầu:

-Cung cấp tài liệu: Công ty có trách nhiệm cung cấp đầy đủ phân phối chương trình, sách/tài liệu học tập, giáo án và các giáo cụ trực quan cần thiết trước khi bước vào năm học/học kỳ mới.

7.2. Các giải pháp về tuyên truyền (cha mẹ học sinh, cán bộ, giáo viên, học sinh)

+Đối với Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên:

-Tổ chức họp Hội đồng sư phạm để quán triệt mục đích, ý nghĩa của việc đưa KNS vào nhà trường.

-Làm rõ quyền lợi và trách nhiệm của GVCN trong việc phối hợp quản lý lớp và dạy, tránh tâm lý coi đây là "việc làm thêm".

+ Đối với Cha mẹ học sinh (CMHS):

- Tuyên truyền thông qua các cuộc họp phụ huynh đầu năm: Trình bày rõ nội dung chương trình Golden Mind, lộ trình học và học phí.

- Tổ chức dạy mẫu (Demo): Đề nghị Công ty tổ chức 1-2 tiết dạy mẫu miễn phí hoặc trình diễn trong buổi họp phụ huynh để thấy sự hấp dẫn của chương trình.

- Gửi thư ngỏ/thông báo chi tiết qua hệ thống liên lạc điện tử (eNetViet, Zalo...) để phụ huynh nghiên cứu kỹ trước khi đăng ký.

+ Đối với học sinh:

- Giới thiệu chương trình trong giờ chào cờ đầu tuần thông qua các tiểu phẩm ngắn, trò chơi tương tác để tạo sự tò mò, hứng thú cho các em.

7.3. Tổ chức đăng ký

Nguyên tắc: Thực hiện trên tinh thần hoàn toàn **tự nguyện** của học sinh và cha mẹ học sinh. Tuyệt đối không ép buộc dưới mọi hình thức.

Quy trình:

+ Phát phiếu đăng ký tham gia (có in sẵn thông tin học phí, thời gian học) để phụ huynh ký xác nhận.

+ GVCN thu phiếu, tổng hợp danh sách học sinh tham gia và không tham gia nộp về Ban giám hiệu.

+ *Xử lý tình huống:*

- Đối với những lớp có tỷ lệ đăng ký cao (trên 90%): Tổ chức học tại lớp.

- Đối với học sinh không đăng ký: Nhà trường bố trí phòng chờ (thư viện hoặc phòng tự học) và phân công giáo viên/nhân viên quản lý, hướng dẫn các em ôn bài hoặc đọc sách trật tự, đảm bảo an toàn tuyệt đối trong thời gian các bạn khác học KNS.

7.4. Các giải pháp về quản lý dự giờ, kiểm tra giám sát, sinh hoạt chuyên môn.

- + Soạn giảng và duyệt giáo án:
 - Giáo viên Golden Mind phải soạn giáo án chi tiết theo tuần.
 - Dự giờ, thăm lớp:
- + Ban Giám hiệu lên lịch dự giờ định kỳ và đột xuất để kiểm tra tác phong sư phạm, phương pháp giảng dạy của giáo viên .
- + Lấy ý kiến phản hồi từ GVCN và chính học sinh để yêu cầu công ty điều chỉnh kịp thời nếu có vấn đề phát sinh.
- + Sinh hoạt chuyên môn:
 - Mời giáo viên cốt cán của Golden Mind tham gia sinh hoạt chuyên môn với nhà trường ít nhất 1 lần/học kỳ để chia sẻ phương pháp quản lý học sinh và thống nhất cách xử lý tình huống sư phạm.

7.5. Cơ sở vật chất,...

- Tối ưu hóa phòng học: Sử dụng phòng học có sẵn. Nhà trường đảm bảo hệ thống điện, quạt/điều hòa, máy chiếu (hoặc Tivi) hoạt động tốt.
- Trang thiết bị hỗ trợ:
 - + Công ty Golden Mind chịu trách nhiệm mang đến các đạo cụ chuyên biệt (trang phục hóa trang, thẻ bài, tranh ảnh, loa di động nếu cần...).
 - + Bố trí bàn ghế linh hoạt: Cho phép sắp xếp lại bàn ghế (theo nhóm, hình chữ U) trong giờ KNS để tăng tính tương tác, sau đó trả lại nguyên trạng khi hết giờ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để công tác dạy Kỹ năng sống liên kết với Công ty CP Giáo dục Golden Mind đạt hiệu quả cao, nhà trường phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận, cá nhân như sau:

1. Trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm

GVCN là cầu nối quan trọng nhất để triển khai thành công:

Công tác tuyên truyền: Phổ biến kế hoạch, tiện ích và ý nghĩa của môn học tới CMHS; giải đáp các thắc mắc của phụ huynh liên quan đến chương trình Golden Mind.

Tổ chức đăng ký: Phát và thu phiếu đăng ký tự nguyện; lập danh sách học sinh tham gia và không tham gia nộp về văn phòng nhà trường đúng hạn.

Quản lý học sinh:

- + Đôn đốc học sinh ổn định nề nếp, điểm danh đầu giờ.

- + Thực hiện dạy đúng đủ chương trình mà bên kĩ năng sống cung cấp.
- + Đối với học sinh không tham gia: Có trách nhiệm quản lý hoặc bàn giao học sinh cho người được phân công quản lý tại phòng chờ/thư viện (theo sự phân công của BGH), tuyệt đối không để học sinh lang thang tự do trong giờ học.
- + Thông tin hai chiều: Chuyên tải hình ảnh, kết quả học tập của học sinh trong giờ KNS tới phụ huynh (qua Zalo).

2. Trách nhiệm của tổ chuyên môn

- Thẩm định nội dung: Tham gia góp ý, thẩm định nội dung chương trình của Golden Mind xem có phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh khối mình hay không trước khi đưa vào giảng dạy.
- Sinh hoạt chuyên môn: Phối hợp với giáo viên trong tổ khối để trao đổi kinh nghiệm quản lý lớp học, chia sẻ về đặc điểm học sinh của khối để giáo viên dạy tốt hơn.

3. Trách nhiệm của cán bộ quản lí.

Ban Giám hiệu chịu trách nhiệm chung về việc chỉ đạo, quản lý và điều hành toàn bộ hoạt động giáo dục KNS tại trường.

3.1. Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm trước Sở GD&ĐT và UBND xã về việc tổ chức hoạt động dạy KNS trong nhà trường.
- Ký hợp đồng liên kết với Công ty Golden Mind; phê duyệt kế hoạch năm học, nội dung chương trình giảng dạy.
- Quyết định thành lập Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ và giám sát việc thu - chi tài chính đúng quy định.

3.2. Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu hợp lý, đảm bảo không cắt xén chương trình chính khóa.
- Lên lịch và tổ chức dự giờ, kiểm tra đột xuất nề nếp dạy và học.
- Đánh giá chất lượng bài dạy để có sự điều chỉnh kịp thời.
- Chỉ đạo rà soát phòng học, thiết bị điện, ti vi phục vụ giảng dạy.
- Tổ chức khảo sát, kết hợp với GV tiến hành cho HS trải nghiệm sau mỗi học kì.

4. Đối với Công ty cổ phần Giáo dục Golden Mind

- *Hồ sơ pháp lý*: Cung cấp đầy đủ hồ sơ kí kết hợp đồng

- *Chuyên môn*: Đảm bảo cung cấp đầy đủ đúng chương trình và kịp thời gian về kế hoạch bài dạy cho GV của nhà trường, hỗ trợ về các kĩ thuật và tập huấn cho giáo viên nếu cần.

5. Kế toán, nhân viên y tế và bảo vệ nhà trường.

- Kế toán hạch toán các đợt thu phí với học sinh và trích nộp thực hiện theo quy định.

- Nhân viên y tế: Thực hiện việc chăm sóc sức khỏe cho CB, GV và HS trong quá trình tổ chức học KNS theo thời gian biểu.

- Bảo vệ nhà trường: thực hiện trông coi bảo vệ an toàn về phương tiện và con người trong thời gian diễn ra các khung giờ học của học sinh.

Trên đây là kế hoạch chỉ đạo, giám sát việc tổ chức hoạt động giáo dục rèn luyện kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa cho học sinh từ khối 1 đến khối 5 của nhà trường thực hiện trong năm học 2025-2026.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để BC và phê duyệt);
- UBND xã (để báo cáo);
- LD trường (để chỉ đạo);
- Các tổ CM, GV (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG
Lưu Thị Minh Hương